ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9838 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung do cấp tỉnh thực hiện lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHc theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6580/TTr-SXD ngày 03/62026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục, nội dung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung do cấp tỉnh thực hiện lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh *(kèm theo 34 trang phụ lục).*

Điều 2. Giao Sở Xây dựng:

1. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này, Sở Xây dựng phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của ngành theo quy định

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các danh mục, nội dung và quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp tỉnh có mã số tương ứng được công bố trước đây.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT, UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP.UBND tỉnh "VHXH"'
- Sở Nội vụ (CCHC);
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT.

QĐCB-SĐBS03TTHC_TTr6580SXD

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

PHỤ LỤC

DANH MỤC, NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DO CẤP TỈNH THỰC HIỆN LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 9838 /QĐ-UBND ngày 08 / 6 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

PHẦN I: Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung do cấp tỉnh thực hiện: 03 TTHC

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan giải quyết TTHC	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	BC CI	Trực tuyến	
1	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	1.000660	7,5 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*	không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Xây dựng	x	x	x	Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

2	Công bố lại bến xe khách	1.000672	03 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*	không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Xây dựng	x	x	x	Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)
3	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô	1.005021	6,5 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*	không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Xây dựng	x	x	x	Quyết định số 822/QĐ-BXD ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

PHẦN II. Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính

1. Thủ tục Công bố đưa bến xe khách vào khai thác – Mã TTHC: 1.000660

a) Trình tự thực hiện:

**** Bước 1: Nộp hồ sơ***

Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách nộp hồ sơ đề nghị đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)*; hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng.

**** Bước 2: Giải quyết hồ sơ***

- Trong thời hạn *4,5 ngày làm việc*, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra các tiêu chí phân loại bến xe theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách và lập biên bản kiểm tra;

- Trường hợp sau khi kiểm tra, trường hợp bến xe không đáp ứng đúng các tiêu *chí phân loại* theo hồ sơ đề nghị thì phải ghi rõ các nội dung không đạt trong biên bản kiểm tra và trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phải thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách; trường hợp bến xe đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì chậm nhất trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Xây dựng quyết định công bố đưa bến xe vào khai thác theo mẫu quy định.

- Quyết định công bố đưa bến xe vào khai thác có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị không thời hạn.

- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ; đồng thời tích hợp trên VneID.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có); đồng thời thực hiện trả kết quả cho người nộp hồ sơ theo hình thức đã đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Trường hợp nhận kết quả trực tiếp, người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Trường hợp cá nhân/tổ chức có nhu cầu nhận kết quả tại địa chỉ khác nơi nộp hồ sơ, phải đăng ký địa chỉ nhận kết quả ngay từ khi nộp hồ sơ lần đầu.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ**

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Văn bản đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu	X
2	Văn bản chấp thuận đấu nối đường ra, vào bến xe với đường bộ của cơ quan có thẩm quyền	X
3	Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể bến xe	X
4	Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm quyền nếu có thay đổi so với lần công bố trước (bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);	X
5	Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo	X

6	Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách với các công trình của bến xe	X
7	Quy chế quản lý khai thác bến xe khách do đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách ban hành	X

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn *4,5 ngày làm việc*, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

- Thời hạn công bố:

+ Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn *03 ngày* làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

+ Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

đ) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Công bố đưa bến xe khách vào khai thác.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác;

- Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật theo quy chuẩn đối với các công trình của bến xe khách;

- Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Bến xe khách đưa vào khai thác phải đáp ứng yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

- *Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.*

Mẫu: Giấy đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác

..... (2).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....	*....., ngày.... tháng..... năm.....*

GIẤY ĐỀ NGHỊ

CÔNG BỐ ĐƯA BẾN XE KHÁCH VÀO KHAI THÁC

Kính gửi:..... (1).....

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: (2):.....

Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp ……..…….

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

3. Địa chỉ trụ sở:.....

4. Số điện thoại: ……(nếu có); Email …. (nếu có);

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số..... do..... cấp ngày... tháng... năm.....

Đề nghị kiểm tra để đưa bến xe khách..... (3) .....

Cụ thể như sau:

- Tên: (3).....

- Địa chỉ: (4).....

- Tổng diện tích đất: (5).....

Sau khi xem xét và đối chiếu với các quy định tại QCVN 45:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách, chúng tôi đề nghị ....(1)..... công bố Bến xe khách..... (3)..... đạt quy chuẩn Bến xe loại:..... (6)..... và được đưa vào khai thác..... (2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

6. Nhận kết quả bằng hình thức (7):

+ Nhận kết quả trực tiếp: □

+ Nhận kết quả trực tuyến □

+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính: □

(*Cơ quan, tổ chức có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị*).

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

*** Hướng dẫn ghi:**

(1) Gửi Sở Xây dựng địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách.

(3) Ghi tên bến xe khách.

(4) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của bến xe khách.

(5) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây dựng bến xe khách.

(6) Ghi loại bến xe khách đề nghị công bố.

(7) Bản kết quả điện tử hợp lệ có giá trị pháp lý tương đương bản kết quả giấy theo quy định hiện hành.

Ghi chú:

- Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Mẫu: Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật theo quy chuẩn đối với các công trình của bến xe khách

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

....., ngày.... tháng.... năm.....

BẢN ĐỐI CHIẾU CÁC QUY ĐỊNH KỸ THUẬT THEO QUY CHUẨN ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH CỦA BẾN XE KHÁCH

Kính gửi:.....(1).....

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: (2):.....

2. Trụ sở:.....

3. Số điện thoại (Fax):.....

Kết quả đối chiếu các quy định kỹ thuật theo quy chuẩn đối với các công trình của bến xe khách.....(3)..... như sau:

TT	Tiêu chí phân loại	Đơn vị tính	Quy định kỹ thuật của Bến xe khách loại ....(4)....	Theo thực tế
1	Tổng diện tích (tối thiểu)	m2		
2	Diện tích bãi đỗ xe ôtô chờ vào vị trí đón khách (tối thiểu)	m2		
3	Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác (tối thiểu)	m2		
4	Diện tích tối thiểu phòng chờ cho hành khách (có thể phân thành nhiều khu vực trong bến)	m2		
5	Số vị trí đón, trả khách (tối thiểu)	vị trí		
6	Số chỗ ngồi tối thiểu khu vực phòng chờ cho hành khách (tối thiểu)	chỗ		
7	Hệ thống điều hòa, quạt điện khu vực phòng chờ cho hành khách (tối thiểu)			
8	Diện tích khu vực làm việc của bộ máy quản lý			

9	Diện tích văn phòng dành cho Y tế			
10	Diện tích khu vệ sinh			
11	Diện tích dành cho cây xanh, thảm cỏ			
12	Đường xe ra, vào bến			
13	Đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí đón, trả khách			
14	Kết cấu mặt đường ra, vào bến xe và sân bến			
15	Hệ thống cung cấp thông tin			
16	Hệ thống kiểm soát xe ra vào bến			

Các tiêu chí phân loại tại bảng trên áp dụng phù hợp theo quy định đối với bến xe khách được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Gửi Bộ Xây dựng địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách.

(3) Ghi tên bến xe.

(4) Ghi loại bến xe đề nghị công bố.

Mẫu: Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác

..... (2)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-....	*....., ngày..... tháng.... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố đưa bến xe khách/bến xe hàng vào khai thác

(2)

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác;

Căn cứ QCVN ……./BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách/bến xe hàng do Bộ Xây dựng ban hành ngày …. tháng …. năm 20….;

Căn cứ Quyết định số..... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của.....(2)....

Căn cứ Biên bản kiểm tra của.....(2)..... ngày...../...../.....

Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố đưa Bến xe khách/bến xe hàng..... (1).... vào khai thác với các nội dung sau:

- Bến xe khách/bến xe hàng: (1) ..... Mã số:.....

- Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe trực tiếp quản lý, khai thác:.....

- Vị trí (3)..... Điện thoại:..... Fax:.....

- Tổng diện tích đất:.....(4).....

Trong đó:

- Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách/xếp hàng hóa:.....

- Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác:.....

- Diện tích phòng chờ cho hành khách (áp dụng cho bến xe khách):.....

.....(1)..... đạt quy chuẩn Bến xe khách/bến xe hàng loại:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... tháng.... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Điều 3. Các ông (bà)....., Trưởng phòng.....; Thủ trưởng...(1).... và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Thủ trưởng...(2)....
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục ĐBVN;
- Lưu.

*** Hướng dẫn ghi:**

(1) Ghi tên bến xe khách/bến xe hàng.

(2) Ghi tên cơ quan ban hành quyết định công bố.

(3) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của bến xe khách/bến xe hàng.

(4) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây dựng bến xe khách/bến xe hàng.

2. Thủ tục Công bố lại bến xe khách – mã TTHC: 1.000672

a) Trình tự thực hiện:

**** Bước 1: Nộp hồ sơ***

Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách nộp hồ sơ đề nghị đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)*; hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng.

**** Bước 2: Giải quyết hồ sơ***

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định, Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra các tiêu chí phân loại bến xe theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách và lập biên bản kiểm tra;

- Trường hợp sau khi kiểm tra, trường hợp bến xe không đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì ghi rõ các nội dung không đạt trong biên bản kiểm tra và trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra phải thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe; trường hợp bến xe đáp ứng đúng các tiêu chí phân loại theo hồ sơ đề nghị thì trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Sở Xây dựng quyết định công bố đưa bến xe vào khai thác theo mẫu quy định;

- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ; đồng thời tích hợp trên VneID.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có); đồng thời thực hiện trả kết quả cho người nộp hồ sơ theo hình thức đã đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Trường hợp nhận kết quả trực tiếp, người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Trường hợp cá nhân/tổ chức có nhu cầu nhận kết quả tại địa chỉ khác nơi nộp hồ sơ, phải đăng ký địa chỉ nhận kết quả ngay từ khi nộp hồ sơ lần đầu.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ**

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Văn bản đề nghị công bố lại bến xe theo mẫu	x
2	Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể các công trình xây dựng, cải tạo bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);	x
3	Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm quyền nếu có thay đổi so với lần công bố trước (bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử được 4cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);	x
4	Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);	x
5	Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của quy chuẩn này với các công trình của bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước);	x
6	Văn bản hoặc tài liệu chứng minh về thay đổi đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).	x

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn kiểm tra: trong thời hạn *02 ngày* làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.

- Thời hạn công bố:

+ Trường hợp quyết định công bố: trong thời hạn *01 ngày* làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

+ Trường hợp thông báo cho đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe khách: trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.

(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

đ) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Xây dựng

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Công bố đưa bến xe khách vào khai thác.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị công bố lại bến xe khách;

- Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

Bến xe khách đưa vào khai thác phải đáp ứng yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác.

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

- Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Mẫu: Giấy đề nghị công bố lại bến xe khách

.....(2).....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....	*....., ngày... tháng.... năm....*

GIẤY ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ LẠI BẾN XE KHÁCH

Kính gửi:..... (1) .....

1. Đơn vị khai thác bến xe khách:..... (2): .....

Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức đề nghị cấp ……..……..

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....

3. Địa chỉ trụ sở:.....

4. Số điện thoại: ……(nếu có); Email …. (nếu có);

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ..... do..... cấp ngày... tháng...năm.....

Đơn vị hiện đang quản lý, khai thác...(3)..... Theo Quyết định công bố đưa Bến xe khách vào khai thác số.... ngày.... tháng... năm... của....(1)..... Thời gian được phép khai thác đến ngày... tháng.... năm.....

Sau khi xem xét các quy định tại Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; QCVN 45:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Bến xe khách, chúng tôi đề nghị.... (1)..... tiếp tục công bố đưa Bến xe khách.... (3).... đạt quy chuẩn Bến xe loại:..... (4):..... vào khai thác...(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

6. Nhận kết quả bằng hình thức (5):

+ Nhận kết quả trực tiếp: □

+ Nhận kết quả trực tuyến □

+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính: □

(*Cơ quan, tổ chức có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị*).

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu...

*** <u>Hướng dẫn ghi:</u>**

(1) Gửi Sở Xây dựng địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách.

(3) Ghi tên bến xe khách.

(4) Ghi loại bến xe khách đề nghị công bố.

(5) Bản kết quả điện tử hợp lệ có giá trị pháp lý tương đương bản kết quả giấy theo quy định hiện hành.

Ghi chú:

- Trường hợp nộp trực tuyến, thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Mẫu: Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác

..... (2)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-....	*....., ngày..... tháng.... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố đưa bến xe khách/bến xe hàng vào khai thác

(2)

Căn cứ Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác;

Căn cứ QCVN ……./BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách/bến xe hàng do Bộ Xây dựng ban hành ngày …. tháng …. năm 20….;

Căn cứ Quyết định số..... của..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của.....(2)....

Căn cứ Biên bản kiểm tra của.....(2)..... ngày...../...../.....

Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố đưa Bến xe khách/bến xe hàng..... (1).... vào khai thác với các nội dung sau:

- Bến xe khách/bến xe hàng: (1) ..... Mã số:.....

- Đơn vị kinh doanh dịch vụ bến xe trực tiếp quản lý, khai thác:.....

- Vị trí (3)..... Điện thoại:..... Fax:.....

- Tổng diện tích đất:.....(4).....

Trong đó:

- Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách/xếp hàng hóa:.....

- Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác:.....

- Diện tích phòng chờ cho hành khách (áp dụng cho bến xe khách):.....

.....(1)..... đạt quy chuẩn Bến xe khách/bến xe hàng loại:.....

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày..... tháng.... năm..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Điều 3. Các ông (bà)....., Trưởng phòng.....; Thủ trưởng...(1).... và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Thủ trưởng...(2)....
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục ĐBVN;
- Lưu.

*** Hướng dẫn ghi:**

(1) Ghi tên bến xe khách/bến xe hàng.

(2) Ghi tên cơ quan ban hành quyết định công bố.

(3) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của bến xe khách/bến xe hàng.

(4) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây dựng bến xe khách/bến xe hàng.

3. Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô – Mã TTHC: 1.005021

a) Trình tự thực hiện:

* Bước 1: Nộp hồ sơ

Cá nhân, tổ chức gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và ô tô đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh *(cơ sở 1 tại địa chỉ: Khối nhà cơ quan 4, đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, phường Long An, tỉnh Tây Ninh; cơ sở 2 tại địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh)*; hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì công chức không tiếp nhận và hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

+ Chuyển hồ sơ đến Sở Xây dựng.

*** Bước 2: Giải quyết hồ sơ:**

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đủ thành phần hồ sơ;

- Đối với trường hợp nộp qua đường bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến, trong phạm vi 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu không đủ thành phần hồ sơ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

- Trong thời hạn *6,5 ngày* làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, thì ban hành Quyết định phê duyệt quy trình vận hành khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và ô tô. Trường hợp không phê duyệt, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản điện tử qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.

Trường hợp tổ chức, cá nhân có nhu cầu nhận bản giấy thì nhận trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

**** Bước 3. Trả kết quả***

- Trung tâm Phục vụ hành chính công đã tiếp nhận hồ sơ thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có); đồng thời thực hiện trả kết quả cho người nộp hồ sơ theo hình thức đã đăng ký khi nộp hồ sơ.

- Trường hợp nhận kết quả trực tiếp, người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi nhận hồ sơ để được hướng dẫn thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có) và nhận kết quả.

- Trường hợp cá nhân/tổ chức có nhu cầu nhận kết quả tại địa chỉ khác nơi nộp hồ sơ, phải đăng ký địa chỉ nhận kết quả ngay từ khi nộp hồ sơ lần đầu.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ**

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Đơn đề nghị phê duyệt quy trình (bản chính hoặc biểu mẫu điện tử)	x
2	Quy trình vận hành, khai thác bến phà (hoặc bến khách ngang sông) sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và ô tô (bản chính, bản sao có chứng thực, bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu)	x
3	Quyết định thành lập hoặc giấy phép hoạt động (bản chính, bản sao có chứng thực, bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu)	x

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: *6,5 ngày làm việc* kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Chủ đầu tư

đ) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Xây dựng;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

g) Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở người và xe ô tô.

h) Phí, lệ phí: Không có.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị phê duyệt quy trình;

- Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở người và xe ô tô;

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:

- Bến sử dụng phà một lưỡi khi tham gia vào hoạt động vận tải chở hành khách và xe ô tô phải đáp ứng các quy định của Luật Giao thông đường thủy nội địa, Luật Đường bộ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập hoặc cấp giấy phép hoạt động còn hiệu lực; có quy trình vận hành, khai thác được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; chỉ được phép chở hành khách, chở xe ô tô tải có tải trọng dưới 3,5 tấn và chở xe ô tô khách dưới 16 chỗ ngồi;

- Bến phải được bảo đảm các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; phải có nơi đỗ xe ô tô chờ qua phà và nhà chờ cho hành khách ở trước biển báo dừng lại ngoài cổng chắn của bến.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

- Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Mẫu: Đơn đề nghị phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô

……..…(1) ……(2) …….. (3) -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

…. (4), ngày … tháng … năm ….

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác …. (5) sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, tại …. (6)

Kính gửi: …… (7)

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số …../2025/TT-BXD ngày tháng năm … của Bộ Xây dựng;

Căn cứ quyết định số … về việc thành lập (hoặc căn cứ giấy phép hoạt động) của bến phà … (5) tại …. (6) hoặc ghi tên bến khách ngang sông… (5) tại … (6);

….. (2) đề nghị …. (7) phê duyệt quy phê duyệt quy trình vận hành, khai thác …. (5) sử dụng phà một lưỡi chở hành khách …(8) và xe ô tô, tại …. (6).

- Gửi kèm đơn là 01 bộ hồ sơ bao gồm:

+ Quy trình vận hành, khai thác bến phà (hoặc bến khách ngang sông) sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và ô tô;

+ Quyết định thành lập hoặc giấy phép hoạt động bến;

Địa chỉ liên hệ:……

+ Số điện thoại: ……(nếu có); Email …. (nếu có);

+ Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp: ….

Đề nghị phương thức nhận kết quả như sau:

+ Nhận kết quả trực tiếp: □

+ Nhận kết quả trực tuyến □

+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính: □

(Cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị).

…….. (9)

Nơi nhận:
- ……..;
- …….;
- ……..

Hướng dẫn nội dung ghi trong đơn:

(1) Ghi cơ quan cấp trên (nếu có);

(2) Ghi tên tổ chức đề nghị. Trường hợp cá nhân đề nghị thì không phải ghi nội dung này.

(3) Ghi số văn bản nếu có.

(4) Ghi tên tỉnh, thành phố.

(5) ghi tên bến phà hoặc bến khách ngang sông, ghi tên sông mà bến chở khách và xe ô tô qua sông);

(6) Ghi tên địa danh cấp xã, sau đó đến địa danh cấp tỉnh nơi có bến phà.

(7) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao vào quốc lộ đang khai thác.

(8) Ghi rõ số Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa của các phà một lưỡi tại bến.

(9) Cơ quan, tổ chức, cá nhân ký đơn, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có.

Mẫu: Quyết định phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô

……..…(1) ……(2) …….. (3) -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

…. (4), ngày … tháng … năm ….

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác …. (5) sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô, tại …. (6)

……. (7)

Căn cứ Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số …../2025/TT-BXD ngày tháng năm … của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số …. về việc thành lập hoặc giấy cấp phép hoạt động của bến còn hiệu lực do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

Xét đề nghị của …. (8) về việc đề nghị phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến …. (ghi tên bến phà hoặc bến khách ngang sông và địa điểm xây dựng bến), kèm theo quy trình vận hành, khai thác bến do ….. (9) lập;

Theo đề nghị của …. (10) ….tại …. (11) về việc phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến ghi tên bến phà hoặc bến khách ngang sông và địa điểm xây dựng bến).

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến .. (5) tại (6) kèm theo Quyết định này.

Điều 2. …. (12) có trách nhiệm:

1. Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác bến tuân thủ Quyết định này, bảo đảm an toàn giao thông đường thuỷ nội địa, an toàn giao thông đường bộ, bảo đảm quy định của pháp luật về đường bộ, pháp luật về đường thuỷ nội địa và quy định khác của pháp luật có liên quan;

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân …. (13), Sở Xây dựng … (14), cơ quan quản lý đường thủy nội địa và tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong quản lý và tổ chức vận hành, khai thác bến phà;

3. Dừng vận hành, khai thác bến khi không bảo đảm an toàn.

4. …. Các yêu cầu khác…

Điều 3. Trách nhiệm của …. (15):

1….

…….

Điều . …. (có thể quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoặc quy định các nội dung khác nếu cần thiết)

…….

Điều … Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. ……..

3. …….chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

……..

Nơi nhận: *(16)*

-….

-….

-……

Hướng dẫn nội dung ghi trong quyết định:

(1) Ghi cơ quan cấp trên (nếu có).

(2) Ghi tên cơ quan phê duyệt.

(3) Ghi số quyết định.

(4) Ghi tên tỉnh, thành phố.

(5) Ghi tên bến phà hoặc bến khách ngang sông, ghi tên sông mà bến chở khách và xe ô tô qua sông)

(6) Ghi tên địa danh cấp xã, sau đó đến địa danh cấp tỉnh nơi có bến phà, bến khách ngang sông.

(7) Ghi chữ in hoa: GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH, THÀNH PHỐ.

(8) Ghi tên cơ quan đề nghị và số, ngày, tháng đơn đề nghị.

(9) Ghi tên cơ quan, tổ chức lập

(10) Ghi tên đơn vị tham mưu của Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

(11) Ghi tên văn bản/báo cáo và ngày tháng năm văn bản của đơn vị tham mưu.

(12) Ghi tên tổ chức, cá nhân là chủ quản lý, sử dụng hoặc người được giao quản lý, sử dụng bến.

(13) Ghi tên xã, phường nơi đặt hai đầu bến.

(14) Ghi tên Sở Xây dựng tại địa phương đặt bến.

(15) Ghi tên đơn vị, tổ chức thuộc Cơ quan phê duyệt quy trình):

(16) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc cấp phó của người đứng đầu được gia ý tên, đóng dấu.

PHẦN III. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính

1. Quy trình nội bộ số 1

Thủ tục Công bố đưa bến xe khách vào khai thác - MSTTHC: 1.000660

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ; phân công chuyên viên phòng Quản lý vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	02 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày, Phòng chuyên môn tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	05 ngày làm việc

	TTHC, trình lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải (kèm toàn bộ hồ sơ). + Tổ chức đi kiểm tra		
Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở;	04 giờ làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ.	- Chuyên viên Văn phòng Sở; - Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	04 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 7,5 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*			

2. Quy trình nội bộ số 2

Thủ tục Công bố lại bến xe khách – Mã TTHC: 1.000672

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ; phân công chuyên viên phòng Quản lý vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	01 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày, Phòng chuyên môn tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	02 ngày làm việc

	TTHC, trình lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải (kèm toàn bộ hồ sơ). + Tổ chức đi kiểm tra		
Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	02 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở;	02 giờ làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ.	- Chuyên viên Văn phòng Sở; - Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	01 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	01 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 03 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*			

3. Quy trình nội bộ số 3

Thủ tục Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô. – Mã TTHC: 1.005021

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Chuyên viên tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ; phân công chuyên viên phòng Quản lý vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	02 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 02 ngày, Phòng chuyên môn tham mưu lãnh đạo sở ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết TTHC,	Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	05 ngày làm việc

	trình lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải (kèm toàn bộ hồ sơ). + Tổ chức đi kiểm tra		
Bước 4	Kiểm tra kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	02 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở;	02 giờ làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ.	- Chuyên viên Văn phòng Sở; - Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải	02 giờ làm việc
Bước 7	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Sở Xây dựng (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã nơi cá nhân/tổ chức nộp hồ sơ	02 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 6,5 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Tây Ninh)*			